**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN** I
**TỈNH** G

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS- ST
Ngày:06/4/2023

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN** I **TỈNH** G

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Lê Viết Thịnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà : Võ Thị Thu Thủy
- Ông : Phạm Văn Hoàng

***- Thư ký phiên Tòa:*** Bà Nguyễn Quản Thu Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện I, tỉnh G.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I tham gia phiên Tòa:*** Bà Hoàng Thị Kim Trâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 04 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST-HS, ngày 22 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:05/2023/ QĐXXST – HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thái Ph, sinh năm 1984 tại tỉnh Bình Đ;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Vĩnh Nh, xã Mỹ T, huyện Phù M, tỉnh Bình Đ; nơi sinh sống: Tổ dân phố 1, thị trấn Ea D, huyện Ea H'L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa ( học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch; Việt Nam; con ông: Trần B, sinh năm 1958 và bà Lê Thị H, sinh năm: 1957; Vợ Nguyễn Thị Bích Ph1, sinh năm 1985; bị cáo có 02 con, sinh năm 2012 và 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại*:

1. Siu Ng, sinh năm 2003 (đã chết).

2. Siu C, sinh ngày 01/5/2003;

Trú tại: Thôn Bah L, xã Ia M, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại Siu Ng:

1. Bà Siu H'B, sinh năm 1980 (Là mẹ ruột của người bị hại Siu Ng).

2. Ông Ksor Th, sinh năm 1981 (Là bố ruột của người bị hại Siu Ng).

Đều trú tại: Thôn Bah L, xã Ia M, huyện I, tỉnh G.

(Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Siu Ng là ông Ksor Th có văn bản ủy quyền cho bà Siu H'B tham gia tố tụng và quyết định tất cả các vấn đề có liên quan trong việc giải quyết vụ án. Văn bản ủy quyền ngày 26/9/2022). Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Phạm Văn U, sinh năm: 1976

Trú tại: Buôn Bl, thị trấn Ea D, huyện Ea H'L, tỉnh Đ. Vắng mặt.(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Nguyễn Thị Thanh Tr, sinh năm: 1996

Trú tại: Thôn Đức L, xã Ia R, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Dương Công L, sinh năm: 1979

Trú tại: Tổ dân phố 9, thị trấn Ea D, huyện Ea H'L, tỉnh Đ. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Phan Minh Th1, sinh năm: 1993

Trú tại: Thôn 3, xã Ea Kh, huyện Ea H'L, tỉnh Đ. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Lê Minh Đ1, sinh năm: 1989

Trú tại: Tổ dân phố 9, thị trấn Ea D, huyện Ea H'L, tỉnh Đ. Vắng mặt.

4. Đỗ Quốc C, sinh năm: 1994

Trú tại: Thôn Đức L, xã Ia R, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

** Người phiên dịch tiếng Jrai:* Ông Đinh Bơnh

Địa chỉ: Thôn Đăk Chá, xã Ia M, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án Đ1 tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/9/2022, Trần Thái Ph điều khiển xe ô tô tải biển số 47C-236.27 chở Dương Công L, Phan Minh Th1 và Lê Minh Đ1 lưu thông trên đường Trường Sơn Đông hướng từ xã Chư R, huyện I đi xã K, huyện I để vận chuyển các dụng cụ ở hai đám cưới đối diện với nhau ở hai bên đường.

Khi đến khu vực thuộc thôn 2, xã K, huyện I, Ph dừng xe ở bên phải so với hướng di chuyển và xuống xe cùng L, Th1, Đ1 mở bửng phía sau xe để vận chuyển các dụng cụ trong rạp đám cưới. Do đám cưới còn lại ở đối diện, bên trái so với hướng di chuyển của Ph nên Ph điều khiển xe ô tô tải (vẫn đang Đ1 mở bửng phía sau) chạy sang trái và dừng xe ở phần đường bên trái so với

hướng di chuyển *(tâm trục bánh sau bên trái của xe nằm trên mép đường bên trái, tâm trục bánh sau bên phải của xe cách tim đường là 1,55m)* để thuận tiện cho việc vận chuyển các dụng cụ vào đám cưới. Khi dừng xe, Ph bật đèn khẩn cấp và ngồi trên xe còn L đứng ở phía sau xe để lấy quạt trên thùng xe, Đ1 đi vào trong rạp để lấy dụng cụ, Th1 đứng phía trước cách xe khoảng 04m. Cùng lúc này có anh Đỗ Quốc C điều khiển xe ô tô tải biển số 81C-187.32 lưu thông theo hướng từ xã Chư R đi xã K và Siu Ng điều khiển xe mô tô biển số 81B3-011.36 chở Siu C lưu thông cùng chiều, ở phía sau 02 xe ô tô tải trên. Lúc này, Ngơn điều khiển xe mô tô sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển để vượt xe ô tô tải biển số 81C-187.32 của anh C nhưng do trời tối, bửng phía sau xe ô tô tải biển số 47C-236.27 mở che chắn hết các đèn tín hiệu phía sau xe nên Ngơn không quan sát thấy xe ô tô tải biển số 47C-236.27, dẫn đến phần đầu của xe mô tô do Ngơn điều khiển va chạm vào bửng sau bên phải xe ô tô tải biển số 47C-236.27 đang dừng bên trái đường. Hậu quả làm Siu Ng chết tại hiện trường, Siu C bị thương, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng nhẹ. Sau khi xảy ra tai nạn, Trần Thái Ph điều khiển xe ô tô tải chạy sang phần đường bên phải theo hướng di chuyển (cách nơi xảy ra tai nạn khoảng 50m) dừng xe tại đây và chờ lực lượng chức năng đến giải quyết.

Sau khi xảy ra tai nạn, các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm Ph tiện liên quan đến vụ án, khám nghiệm tử thi.

*Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:* Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông tại Km389 + 370 đường Trường Sơn Đông đoạn thuộc thôn 2, xã K, huyện I, tỉnh G. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường thẳng hai chiều. Mặt đường rộng 5,5m và Đ1 làm bằng nhựa cứng, bằng phẳng, có vạch kẻ đường màu vàng nét đứt chia đường thành hai chiều xe chạy. Theo hướng từ xã Chư R đi xã Ia M lề đường bên trái rộng 1,40m, mương thoát nước bên phải rộng 1,73m. Mặt đường khô ráo, tầm nhìn không bị che khuất, có gờ giảm tốc và đèn chiếu sáng công cộng. Có 04 biển báo hiệu gồm: 02 biển báo hiệu 201a và W.207d Đ1 cắm bên phải theo hướng từ xã Chư R đi xã Ia M; 02 biển báo hiệu 201a và W.207d Đ1 cắm theo hướng ngược lại. Điểm mốc là trụ điện số 1KTAN/13H ở bên trái đường theo hướng từ xã Chư R đi xã Ia M, huyện I.

Quá trình khám nghiệm tất cả các vị trí dấu vết, Ph tiện Đ1 đo về mép đường bên phải theo chiều hướng từ xã Chư R đi hướng xã Ia M, huyện I.

+ Vết cày (số 01) kích thước (0,3x0,01x0,001)m, có chiều hướng từ trái sang phải, từ trước ra sau theo hướng từ xã Chư R đi hướng xã Ia M. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 4,26m và cách điểm mốc là 22,4m; cuối vết cách mép đường là 4,22m.

+ Vết cày (số 02) kích thước (11,85x0,01x0,001)m, xuất phát từ phần đường bên trái kéo dài đứt quãng sang phần đường bên phải theo theo hướng từ xã Chư R đi hướng xã Ia M, chiều hướng vết từ trái sang phải và từ trước ra sau theo hướng từ xã Chư R đi hướng xã Ia M. Đầu vết cách mép đường chuẩn là

4,10m và cách điểm cuối vết cày (số 01) 0,17m. Cuối vết cách mép đường chuẩn là 0,90m.

+ Nạn nhân (số 03) nằm sấp trên phần đường bên trái theo hướng từ xã Chư R đi hướng xã Ia M; đầu hướng vào mép đường chuẩn và cách mép đường 2,60m; chân hướng vào mép đường bên trái theo hướng từ xã Chư R đi hướng xã Ia M, bàn chân phải cách mép đường chuẩn là 4,10m và cách đầu vết cày (số 02) là 0,70m.

+ Khu vực mảnh vỡ (số 04) gồm mảnh nhựa, kim loại, kính, cao su, màu tím đen, không rõ hình dạng có kích thước (18,00x4,90)m. Tâm khu vực mảnh vỡ cách mép đường chuẩn là 2,45m và cách điểm cuối vết cày (số 02) là 2,55m.

+ Xe mô tô biển kiểm soát 81B3-011.36 (số 05) nằm ngã nghiêng bên phải trên phần đường bên phải theo hướng từ xã Chư R đi hướng xã Ia M. Đầu xe hướng về xã Chư R, đuôi xe hướng về xã Ia M. Tâm trục bánh trước cách điểm cuối vết cày (số 02) là 1,10m và cách lề chuẩn là 0,85m. Tâm trục bánh sau cách lề chuẩn là 0,12m.

+ Xe ô tô tải biển kiểm soát 47C-236.27 (số 06) dừng tại phần đường bên phải theo hướng từ xã Chư R đi hướng xã Ia M. Đầu xe hướng về xã Ia M, đuôi xe hướng về xã Chư R. Tâm trục bánh sau bên trái cách lề chuẩn là 1,00m và cách tâm trục bánh sau xe mô tô (số 05) là 42,20m. Tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô cách lề chuẩn là 0,70m.

***Kết quả khám nghiệm** Ph **tiện liên quan đến vụ án:***

- *Xe mô tô biển kiểm soát 81B3-011.36:* Công tắc đèn chiếu sáng phía trước Đ1 bật, chìa khóa để ở chế độ bật và Đ1 cắm trên ổ khóa điện; Khung tay lái bằng kim loại bị cong vênh sang trái lệch 09cm so với vị trí định vị ban đầu; Nắm tay cầm bên phải bị mài mòn cao su lộ màu đen diện (3x4,5)cm; Cụm đèn chiếu sáng phía trước, mặt nạ phía trước và cung chắn bùn phía trước bị bể vỡ hoàn toàn; Bộ phận giảm xóc phía trước bên trái bị lệch từ trước ra sau là 04cm so với vị trí định vị ban đầu; Phần đầu ốc trên bộ phận giảm xóc phía trước bên trái bị mài mòn kim loại lộ diện màu trắng, đường kính 1,3cm; Bộ phận kim loại bọc bộ phận giảm xóc phía trước bên trái bị mài mòn, chà sáng kim loại diện (6x3)cm; Gác để chân phía trước bên phải bị đẩy lùi từ trước về sau, lệch 02 cm so với vị trí ban đầu. Phần đầu gác để chân bị mài mòn nhựa, kim loại diện (3,5x3)cm; Phía dưới gác để chân phía trước bên phải bị mài mòn kim loại diện (1,5x1)cm; Phần đầu gác để chân phía sau bên phải bị mài mòn kim loại diện (4x4)cm; Cảng sau bên phải bị mài mòn kim loại diện (4x2)cm.

- *Xe ô tô tải biển số 47C-236.27:* Xe có chiều dài 6,94m, chiều rộng 2,22m, chiều cao 2,98m; thùng xe có chiều dài 5,1m, chiều rộng 2,06m, chiều cao 1,89m; Tại vị trí thành, thùng xe bên phải phía sau xe có vết màu nâu đỏ (nghi là máu). Trên thành bên phải có vết màu nâu đỏ diện (1,25x0,72)m. Trên thùng bên phải xe có vết màu nâu đỏ diện (1,3x1)m; Bửng phía sau thùng xe có kích thước (2,06x0,61)m đang Đ1 mở. Tại vị trí bên phải của bửng bị móp méo trong diện (0,38x0,27)m, lệch 0,21m so với vị trí định vị ban đầu theo hướng từ

sau ra trước. Phần kim loại ở phần đầu bên phải phía trên của bửng xe bị rách kim loại diện (0,12x0,08)m. Điểm gần nhất và cao nhất của vết móp méo cách mặt đất lần lượt là 0,39m và 0,66m; Tại vị trí quan sát ở phía sau xe thì bửng xe Đ1 mở và che khuất đèn xi nhan chuyển hướng ở phía sau của xe.

Kết quả đo nồng độ cồn của Trần Thái Ph là 0Mg/l, nồng độ cồn trong máu của Siu Ng là 412Mg/dl.

Tại Bản kết luận giám định tư pháp ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Sở giao thông vận tải tỉnh G kết luận: Xe ô tô biển số 47C-236.27 tại thời điểm giám định đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 598/KL-KTHS ngày 23/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G kết luận, nguyên nhân chết của Siu Ng là do chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 380/22/TgT ngày 11/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh G kết luận: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Siu C là 27%.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐĐGTS ngày 03/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện I, kết luận: 01 (một) xe mô tô BKS 81B3-011.36, hiệu Lifan, số loại C100, màu sơn: Nâu, số khung: VFCPCG0A3YF006226, số máy: 1P50FMG3Y0388082, bị hư hỏng do tai nạn giao thông, giá trị thiệt hại là 1.720.000đ (Một triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định, Trần Thái Ph đã có Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 660154008990 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 17/02/2020, có giá trị đến này 17/02/2025.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT – VKS ngày 21/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G truy tố Trần Thái Ph về tội: **“** Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Trần Thái Ph phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Trần Thái Ph từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Về *vật chứng*: Đã Đ1 giải quyết xong nên không đề cập.

*Về dân sự*: Sau khi xảy ra tai nạn, Trần Thái Ph đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp cho người bị hại Siu Ng số tiền là 52.000.000 (Năm mươi hai triệu) đồng. Bồi thường cho người bị hại Siu C số tiền

25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Siu Ng, người bị hại Siu C không có yêu cầu gì thêm.

Ý kiến của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều, khoản, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã Đ1 tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trần Thái Ph có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/9/2022, tại Km389 + 370 đường Trường Sơn Đông, đoạn thuộc thôn 2, xã K, huyện I, tỉnh G, Trần Thái Ph điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 47C-236.27 dừng xe ở phần đường bên trái, không đúng quy định, làm Siu Ng điều khiển xe mô tô chở Siu C đi phía sau, cùng chiều, khi vượt xe không chú ý quan sát đã dẫn đến phần đầu của xe mô tô do Ngơn điều khiển va chạm vào bửng sau bên phải xe ô tô tải, hậu quả làm Siu Ng chết tại hiện trường, Siu C bị thương với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 27% (Hai mươi bảy phần trăm).

Như vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Thái Ph phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt Đ1 quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo dừng xe không đúng quy định dẫn đến gây tai nạn làm chết Siu Ng. Hành vi làm người bị hại chết của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, trật tự an toàn giao thông đường bộ. Gây tác động xấu đến trật tự an toàn chung tại địa Ph. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; người bị hại Siu Ng cũng có lỗi, người đại diện hợp pháp cho người bị hại Siu Ng, người bị hại Siu C đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, 02 con còn nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ Đ1 quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Có nơi cư trú rõ ràng, đã thể hiện sự ăn năn, hối cải của mình và để cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo Đ1 hưởng án treo cũng đủ tác dụng.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội, tội danh, điều, khoản áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét thấy phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên Đ1 chấp nhận.

[3] Về ý kiến của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện IaPa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện IaPa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5 ] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[Vì các lẽ trên;

# QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thái Ph phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thái Ph 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai ) năm, tính từ ngày tuyên án, ngày 06/4/2023.

Giao bị cáo Trần Thái Ph cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Ea D, huyện Ea H'L, tỉnh Đ và gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người Đ1 hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người Đ1 hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thái Ph phải chịu 200.000 ( Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 06/4/2023). Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án Đ1 niêm yết theo quy định của pháp luật. Để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo/ những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh G; Cấp cao
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh G;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện I;
- Công an huyện IaPa;
- Chi cục THADS huyện I;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Viết Thịnh**